



Trung bình

X2020P31 S3

Giày an toàn c# th#p chính hãng

Giày an toàn thấp X2020P31 mang đến khả năng bảo vệ chắc chắn với mũi giày bằng thép, đặc tính chống tĩnh điện và mặt bằng da thoáng khí thoải mái. Hoàn hảo cho nhiều ngành công nghiệp và môi trường, những đôi giày này mang lại độ bám và hỗ trợ tự thể vượt trội.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da lộn
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường đế chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	BASF PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SR, SC, CI, FO
Phạm vi kích thước	EU 36-48 / UK 3.5-13.0 / US 4.0-13.5 JPN 22.5-31.5 / KOR 235-315
trọng lượng thép	0.631 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022+A1:2024



LBR



mũi thép

Già đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.



đ# giữa b#ng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



Da thoáng khí trên

Da tự nhiên mang lại cảm giác thoải mái khi đeo kết hợp với độ bền trong các ứng dụng linh hoạt.



ch#ng tĩnh đi#n

Giày chống tĩnh điện ngăn chặn sự phát triển của điện tích tĩnh và đảm bảo rằng chúng được thải ra một cách hiệu quả. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 1 GigaOhm



S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.

Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, Xây dựng, Thực phẩm & Đồ uống, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
Nhãn và mã cao			
Da lộn			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	4.07	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	33	? 15
Lớp lót bên trong			
Lớp lót thép			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	86.31	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	691	? 20
Giày đế			
Đệm xốp SJ			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
Đế ngoài			
BASF PU			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	77	? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.33	? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.39	? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.24	? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.24	? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	58.0	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	35	? 20
Đệm gót			
Thép			
Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 200J)	mm	16.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	24.0	? 14

kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.